

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *27* /2017/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày *19* tháng *5* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ:
Ngày:*30/5/17*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về việc điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác cát lòng sông đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 1118/TTr-STNMT ngày 10 tháng 5 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải; Thủ trưởng các ban, ngành: Cục Thuế, BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Chính phủ; ✓
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT TU; TT HĐND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- NC: TH, TCĐT, KT; Công TTĐT tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Ban tiếp công dân (niêm yết);
- Báo Đồng Khởi; Đài PT-TH tỉnh;

1 VT TNMT



QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bến Tre

*Kèm theo Quyết định số 27 /2017 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 5
năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nhiệm vụ và trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa các cơ quan trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và các nội dung liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mục tiêu phối hợp

1. Quy chế phối hợp này nhằm quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, theo đúng quy trình, quy định pháp luật.

2. Đảm bảo việc thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không chồng chéo trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản; tránh phiền hà cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong lĩnh vực khoáng sản.

3. Định hướng hoạt động khai thác khoáng sản trên cơ sở phát triển bền vững, khai thác đi đôi với bảo vệ môi trường, di tích, danh lam, danh thắng, bảo vệ an ninh, quốc phòng.

4. Tăng cường công tác quản lý hỗ trợ về chuyên môn, chuyên ngành, cung cấp, trao đổi thông tin nhằm thực hiện quản lý nhà nước về khoáng sản toàn diện, hiệu quả, gắn liền với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, ban, ngành.

5. Đảm bảo việc phối hợp nhanh chóng, kịp thời, không gây cản trở trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, không tạo ra kẽ hở trong quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, gây thất thoát về tài nguyên khoáng sản và nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo, cho ý kiến theo chuyên ngành quản lý và chịu trách nhiệm về những nội dung, số liệu đã cung cấp. Nội dung

thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời. Cung cấp thông tin theo định kỳ là 06 tháng, một năm và khi có yêu cầu đột xuất.

2. Việc phối hợp đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan và đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các ngành, đơn vị theo quy định của pháp luật.

3. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc sử dụng thông tin, tài liệu, dữ liệu do cơ quan phối hợp cung cấp để vụ lợi hoặc phục vụ các mục đích bất hợp pháp khác.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước có thể áp dụng một trong các phương thức phối hợp: lấy ý kiến bằng văn bản; tổ chức cuộc họp; tổ chức đoàn khảo sát, điều tra; thanh tra, kiểm tra, tổ chức đoàn công tác liên ngành.

2. Khi phối hợp theo hình thức tổ chức cuộc họp hoặc lập đoàn khảo sát, đoàn công tác liên ngành thì cơ quan phối hợp cử cán bộ có chuyên môn về lĩnh vực cần tham gia với cơ quan chủ trì. Đồng thời cơ quan cử cán bộ phối hợp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về ý kiến của cán bộ được cử tham gia.

Chương II TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN PHỐI HỢP

Điều 6. Trách nhiệm chung

1. Cơ quan chủ trì trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm đề nghị bằng văn bản (trường hợp khẩn có thể thông tin trực tiếp thủ trưởng cơ quan phối hợp) đề yêu cầu, đề nghị thực hiện nhiệm vụ có liên quan cần phối hợp.

2. Cơ quan phối hợp trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, dữ liệu, có ý kiến theo lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành liên quan đến công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và các vấn đề có liên quan cho cơ quan chủ trì. Việc cung cấp thông tin, góp ý đảm bảo trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu (trường hợp nội dung phối hợp theo yêu cầu bằng văn bản khẩn hoặc có thời hạn tại văn bản của cơ quan cấp trên thì phải thực hiện phối hợp đúng thời hạn yêu cầu của văn bản đó).

b) Cử cán bộ tham gia công tác phối hợp kịp thời khi có yêu cầu và chịu mọi trách nhiệm theo nhiệm vụ phối hợp.

3. Trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp của nguồn vật liệu đầu vào đối với các công trình có sử dụng nguồn tài nguyên khoáng sản.

Điều 7. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản

1. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, được thực hiện theo diện rộng, theo chuyên đề (khoáng sản, bảo vệ môi trường, đất đai, nghĩa vụ tài chính, thiết kế khai thác, an toàn lao động...) có trọng tâm, trọng điểm; chế độ thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo kế hoạch, thường xuyên và đột xuất, không tổ chức riêng lẻ từng cơ quan. Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện vi phạm thuộc lĩnh vực ngành nào thì chuyển hồ sơ cho ngành đó xử lý hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xử lý.

2. Đoàn Kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, xử lý, ngăn chặn, giải tỏa hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý; cung cấp số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận tin báo từ nhân dân và thông tin phối hợp giữa các Đoàn Kiểm tra liên ngành. Đối với khu vực giáp ranh, lực lượng kiểm tra giữa các địa phương được quyền kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép tại khu vực giáp ranh mà không phân biệt địa giới hành chính; nếu đối tượng vi phạm không chấp hành, điều khiển phương tiện di chuyển sang địa phương khác thì lực lượng kiểm tra được phép truy đuổi, bắt, chuyển giao, phối hợp xử lý theo thẩm quyền.

3. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra các dự án có tận thu khoáng sản:

a) Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định dự án thuộc ngành mình có tận thu sản phẩm; chịu trách nhiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong thi công các công trình, dự án này;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm đối với việc thi công các công trình, dự án có tận thu sản phẩm khoáng sản trên địa bàn quản lý.

Điều 8. Nhiệm vụ cụ thể

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Ngoài những nhiệm vụ chuyên môn do Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong công tác quản lý hoạt động khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối trong việc thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn về quản lý khoáng sản; tổng hợp, xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về khoáng sản, bảo vệ môi trường, đất đai có liên quan đến hoạt động khoáng sản theo thẩm quyền; cử lực lượng tham gia Đoàn Kiểm tra liên ngành kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

c) Phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tổ chức điều tra, khảo sát và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tính thuế tài nguyên, tính tiền cấp

quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh và điều chỉnh khi có biến động thị trường.

d) Phối hợp Cục Thuế tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước theo quy định.

đ) Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin về những trường hợp được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; sản lượng khoáng sản khai thác; thông tin về chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản cho Cục Thuế và các cơ quan khác khi cần. Phối hợp cùng Cục Thuế kiểm tra đối chiếu số liệu báo cáo, kịp thời kiểm tra, xử lý, truy thu đối với sản lượng khoáng sản khai thác chưa kê khai, kê khai còn thiếu của các tổ chức cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản.

2. Sở Xây dựng

a) Thẩm định, cho ý kiến thiết kế cơ sở, chủ trì kiểm soát việc chấp hành thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật trong khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

b) Cử cán bộ có chuyên môn tham gia góp ý kiến, thẩm định: phê duyệt Đề án thăm dò khoáng sản, phê duyệt báo cáo kết quả thăm dò, đề án đóng cửa mỏ, báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo phục hồi môi trường; Phối hợp thanh kiểm tra hoạt động khoáng sản khi có yêu cầu của cơ quan chủ trì.

c) Phối hợp cung cấp các thông tin về sản lượng sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh, về quy hoạch ngành, dữ liệu đất công trình hoặc phạm vi bảo vệ công trình, hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải.

3. Sở Công thương

a) Chủ trì, hoặc phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng kiểm tra, kiểm soát việc khai thác khoáng sản theo thiết kế đã được phê duyệt.

b) Chủ trì phối hợp với Cục Thuế, Sở Xây dựng tiến hành kiểm tra các dự án, công trình xây dựng, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh kinh doanh, sử dụng khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp, tiến hành truy thu thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và xử lý theo quy định pháp luật.

c) Cử cán bộ, công chức có chuyên môn tham gia góp ý kiến, thẩm định: quy hoạch khoáng sản của tỉnh, đề án thăm dò khoáng sản, báo cáo kết quả thăm dò, đề án đóng cửa mỏ, thiết kế cơ sở, báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo phục hồi môi trường.

4. Cục Thuế tỉnh

a) Tổ chức quản lý, đôn đốc các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện việc đóng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và đăng ký, kê khai nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản và việc chấp hành các quy định

về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các khoản thu khác của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản, đảm bảo thu đúng, thu đủ theo sản lượng khoáng sản thực tế đã khai thác. Xử lý nghiêm các hành vi gian lận, trốn tránh nghĩa vụ thuế, phí trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật nhằm tránh thất thu ngân sách nhà nước; quy định về việc sử dụng hoá đơn, chứng từ trong khai thác khoáng sản để kiểm soát sản lượng khai thác tránh thất thu ngân sách.

c) Định kỳ 6 tháng (chậm nhất ngày 15 tháng 7 và 15 tháng 01 năm sau), Cục Thuế thông báo tình hình thực hiện việc kê khai, nộp các loại thuế, phí liên quan của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh cho Sở Tài nguyên và Môi trường để đối chiếu, kiểm tra số liệu, kịp thời kiểm tra, xử lý, truy thu đối với sản lượng khoáng sản khai thác chưa kê khai, kê khai còn thiếu của các tổ chức cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản.

5. Sở Tài chính

a) Bố trí sử dụng nguồn kinh phí cho ngân sách cấp huyện để Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tính thuế tài nguyên, tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh và điều chỉnh khi có biến động thị trường.

b) Thực hiện phân bổ nguồn kinh phí theo quy định hiện hành để phục vụ công tác, nhiệm vụ: tuyên truyền phổ biến pháp luật về khoáng sản, xây dựng các quy hoạch khoáng sản, khoanh định khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác và các nhiệm vụ phối hợp trong quản lý theo quy chế này và kinh phí khác có liên quan;.

c) Phối hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu của các cơ quan phối hợp; tham gia công tác kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản, định giá khoáng sản bị tịch thu do vi phạm pháp luật; không thanh, quyết toán đối với các dự án, công trình có sử dụng vốn từ ngân sách mà sử dụng khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế thông tin về cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thông báo tình hình điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, kiểm tra, xử lý các nhà đầu tư, tư vấn giám sát thực hiện dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch có tận thu khoáng sản; các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản vi phạm pháp luật về an toàn giao thông đường thủy nội địa.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thông tin về các dự án nạo vét, quy hoạch ngành, dữ liệu đất thuộc hành lang hoặc phạm vi bảo vệ công trình

giao thông vận tải cho dễ phục vụ cho việc giám sát, xác nhận khối lượng cát tận thu, xây dựng quy hoạch khoáng sản, khoanh định khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản.

c) Chịu trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác nằm trong hành lang bảo vệ công trình giao thông.

8. Công an tỉnh

a) Chủ động đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động khoáng sản; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lực lượng để giải tỏa các điểm nóng gây mất an ninh trật tự do vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản.

b) Tổ chức tuyên truyền, phòng ngừa và kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật khoáng sản trên địa bàn theo chức năng nhiệm vụ được giao; bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản vì lý do an ninh.

c) Chỉ đạo Công an cấp huyện chủ trì, phối hợp với các Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, các địa phương tổ chức kiểm tra, xử lý hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện theo thẩm quyền.

d) Chủ trì, chỉ đạo Đoàn Kiểm tra liên ngành tỉnh, lực lượng Cảnh sát đường thủy, Cảnh sát môi trường, Cảnh sát điều tra tội phạm về quản lý kinh tế và chức vụ tuần tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, giải tỏa các điểm nóng gây mất an ninh trật tự do vi phạm trong khai thác khoáng sản.

đ) Chỉ đạo đơn vị chức năng làm tốt công tác nắm tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động bảo kê, các tội phạm, vi phạm trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng, mua bán, vận chuyển khoáng sản.

e) Tham gia ý kiến đối với dự án đầu tư hoạt động khoáng sản có yếu tố người nước ngoài liên quan đến vấn đề quốc phòng, an ninh.

9. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Tham gia ý kiến đóng góp các Dự án đầu tư hoạt động khoáng sản có liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh trên địa bàn khu vực biên giới biển của tỉnh.

b) Giám sát, theo dõi các hoạt động các Dự án theo Nghị định số 71/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

c) Chủ trì, phối hợp kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động khoáng sản ở khu vực cửa sông và ven biển.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

a) Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường các thông tin, dữ liệu quy hoạch, quy hoạch điều chỉnh, chuyển đổi đất nông lâm nghiệp, đất liên quan đến đề điều, công trình thủy lợi phục vụ khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trong lĩnh vực đất nông lâm nghiệp.

b) Cho ý kiến và thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông lâm nghiệp phục vụ mục đích hoạt động khoáng sản khi cơ quan chủ trì đề nghị; Phối hợp tham mưu xác định chi phí tái tạo lại rừng đối với dự án khai thác khoáng sản.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, bảo vệ khoáng sản trong khu vực thuộc hành lang hoặc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều và khu vực đất lâm nghiệp, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng được giao quản lý.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chủ trì và chịu trách nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch, phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện, thành phố; tổ chức phổ biến, triển khai Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác đã được phê duyệt trên địa bàn quản lý; chủ động tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép; kiểm tra, xử lý các bến bãi kinh doanh khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý; tạm giữ, tịch thu phương tiện, tang vật vi phạm khai thác khoáng sản trái phép theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Chỉ đạo Đoàn Kiểm tra liên ngành cấp huyện kiểm tra, xử lý, ngăn chặn, giải tỏa hoạt động khoáng sản trái phép ngay sau khi phát hiện hoặc có tin báo; kiểm tra, xử lý các bến bãi kinh doanh khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý; kịp thời báo cáo đến Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo xử lý trong trường hợp không ngăn chặn được hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không xử lý hoặc để diễn ra kéo dài.

đ) Thực hiện giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động khai thác khoáng sản trái phép ngoài ranh giới khu vực mỏ được cấp phép theo thẩm quyền.

e) Chủ động phối hợp với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện xây dựng cơ chế giám sát của nhân dân trong công tác quản lý khai thác của các đơn vị được cấp phép khai thác khoáng sản cát lòng sông trên địa bàn quản lý; chủ động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản trên địa bàn quản lý.

f) Hàng năm, xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí để thực hiện công tác kiểm tra, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo quy định tại Điều 20 Luật Khoáng sản; phân bổ kinh phí hàng năm cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

12. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Chịu trách nhiệm chính trong công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác thuộc địa phương quản lý.

b) Tổ chức lực lượng, chủ động trong công tác kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Tại các địa phương có diễn ra hoạt động khoáng sản, Ủy ban nhân dân cấp xã phải thành lập Đoàn hoặc Tổ Kiểm tra liên ngành (gọi tắt Đoàn Kiểm tra liên ngành cấp xã) để kiểm tra, xử lý, ngăn chặn, giải toả kịp thời các hoạt động khoáng sản trái phép; công bố số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận tin báo từ nhân dân; xử lý nghiêm các trường hợp tập trung đông người gây mất trật tự an ninh trong khai thác khoáng sản cát lòng sông trên địa bàn quản lý; chủ động về phương tiện, bến bãi tạm giữ, lực lượng để phối hợp với Đoàn Kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, cấp huyện khi có yêu cầu; trường hợp phức tạp phải báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và Đoàn Kiểm tra liên ngành huyện để được hỗ trợ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không xử lý hoặc để diễn ra kéo dài.

c) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản đến tổ nhân dân tự quản; vận động nhân dân địa phương chủ động chuyển đổi nghề, không khai thác, mua bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép; thực hiện Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

d) Giám sát hoạt động khai thác khoáng sản và việc thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ đối với địa phương, nhân dân nơi có mỏ của các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn.

đ) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án đào ao, cải tạo đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để phục vụ sản xuất có tận thu khoáng sản; khi phát hiện tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan kiểm tra, xử lý.

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cử lực lượng tham gia cùng các Sở, ngành có liên quan kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép; chịu trách nhiệm giữ phương tiện, tang vật vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản khi được bàn giao.

13. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản

Ngoài việc thực hiện quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 42, Điều 55 Luật Khoáng sản 2010, các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản phải có trách nhiệm tổ chức, quản lý, bảo vệ không để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trong khu vực được phép hoạt động khoáng sản. Khi phát hiện có hoạt động khai thác khoáng sản trái phép ở ngoài ranh giới khu vực được cấp phép hoạt động khoáng sản phải thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã để xử lý; phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quy chế, cơ chế giám sát của cộng đồng đối với hoạt động khai thác cát của đơn vị.

14. Đài phát thanh truyền hình, Báo Đồng Khởi

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn tài nguyên khoáng sản góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 9. Chế độ báo cáo

Định kỳ 6 tháng (chậm nhất ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 hàng năm), các cơ quan phối hợp có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện quy chế phối hợp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, và đôn đốc các đơn vị thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ tại Quy chế này; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Văn Trọng